CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
Số: 86 /2021/CV-LEC-TCKT V/v Giải trình chênh lệch trên 5% số liệu kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2020 trước và sau kiểm toán	*Đà Nẵng, ngày 01 tháng 04 năm 2021*

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Bất động sản Điện lực miền Trung

- Mã chứng khoán: LEC
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô A5 đường Phạm Văn Đồng, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
- Điện thoại: 0236.2466.466
- Fax: 0236.3938.445
- Người thực hiện công bố thông tin: Phạm Thị Nghi Xuân

  Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc kiêm người được ủy quyền công bố thông tin
- Loại thông tin công bố : ☑ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Bất động sản Điện lực miền Trung giải trình về sự thay đổi số liệu của Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2020 trước và sau kiểm toán như sau:

Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu sau kiểm toán	Số liệu trước kiểm toán	% thay đổi
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**	**553.131.706.782**	**553.131.706.782**	**0,0%**
Giá vốn hàng bán	**11**	**514.072.275.507**	**522.241.659.520**	**-1,6%**
Lợi nhuận gộp (20 = 01 - 11)	**20**	**39.059.431.275**	**30.890.047.261**	**26,4%**
Doanh thu hoạt động tài chính	21	7.453.783.036	16.009.361	46458,9%
Chi phí tài chính	22	21.241.316.469	5.074.769.214,00	318,6%
Trong đó: Chi phí lãi vay	*23*	20.809.476.969	*5.007.475.168*	315,6%
Chi phí bán hàng	25	103.800.000	103.800.000	0,0%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	20.925.292.298	20.925.250.799	0,0%
Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động	**30**	**4.242.805.544**	**4.802.236.609**	**-11,6%**

Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu sau kiểm toán	Số liệu trước kiểm toán	% thay đổi
kinh doanh (30 =20 +21-22 -25- 26)				
Thu nhập khác	31	1	3.896.575.342	-100,0%
Chi phí khác	32	194.817.431	3.962.102.611	-95,1%
Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	**40**	(194.817.430)	(65.527.269)	197,3%
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40)	**50**	**4.047.988.114**	**4.736.709.340**	**-14,5%**
Chi phí thuế TNDN hiện hành	**51**	3.489.987.051	3.774.552.901	-7,5%
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế TNDN (60 = 50-51)	**60**	**558.001.063**	**962.156.439**	**-42,0%**

Số liệu của Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2020 trước và sau kiểm toán chênh lệch 404.155.376 đồng tương ứng với giảm 42% chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Điều chỉnh giảm giá vốn hoạt động dịch vụ xây lắp, thi công công trình 8.169.384.013 đồng do điều chỉnh lại giá vốn theo giá trị doanh thu xây lắp, thi công công trình tại Công ty con.

- Điều chỉnh tăng doanh thu hoạt động tài chính tại công ty con 7.437.773.675 đồng, trong đó điều chỉnh tăng doanh thu hoạt động tài chính, giảm thu nhập khác là 3.846.575.342 đồng từ hợp đồng hợp tác đầu tư; tăng tiền lãi cho vay của công ty con là 3.591.198.333 đồng.

- Điều chỉnh tăng chi phí tài chính 16.166.547.255 đồng trong đó tăng chi phí tài chính, giảm chi phí khác là 3.767.285.180 đồng từ hợp đồng hợp tác đầu tư; tăng chi phí lãi vay đồng thời giảm hàng tồn kho tại công ty con 12.174.867.287 đồng

- Điều chỉnh giảm phần thuế TNDN tại công ty con do các điều chỉnh ở trên là 284.565.850 đồng.

Với các nguyên nhân điều chỉnh trên đã khiến cho lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN sau kiểm toán giảm 14,5% và chi phí thuế TNDN hiện hành cũng giảm 7,5% so với trước kiểm toán dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN sau kiểm toán giảm 42% so với lợi nhuận sau thuế TNDN trước kiểm toán.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu HC-NS, TCKT

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG

Phạm Thị Nghi Xuân